

Số: /KH-UBND

Ba Bích, ngày tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, giai đoạn 2022 - 2025**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (sau đây gọi tắt là *Quyết định 24*), Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (sau đây gọi tắt là *Thông tư 07*),

UBND xã Ba Bích ban hành Kế hoạch rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu, tiêu chí rà soát**

#### **1. Mục đích**

Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025, làm cơ sở xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, chính sách phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và các năm tiếp theo trong giai đoạn 2022-2025.

#### **2. Yêu cầu**

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã;

phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của cán bộ, công chức ngành chuyên môn, Mặt trận và các hội đoàn thể, người dân và cộng đồng, bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa của việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ, hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình đến người dân được biết.

### **3. Tiêu chí rà soát**

Áp dụng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

## **II. Đối tượng và đơn vị, phạm vi rà soát**

### **1. Đối tượng rà soát**

Toàn bộ các hộ gia đình đang sinh sống trên địa bàn xã đảm bảo điều kiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, các văn bản hướng dẫn của ngành cấp trên.

### **2. Đơn vị và phạm vi rà soát**

- Đơn vị, cá nhân rà soát là: Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã và rà soát viên, điều tra viên.

- Phạm vi rà soát: Thực hiện trong phạm vi toàn xã.

## **III. Phương pháp và quy trình, thủ tục rà soát**

### **1. Phương pháp rà soát**

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3, Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 và khoản 1, Điều 1, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình

trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình theo khoản 2, Điều 2 của Quyết định 24 và theo Điều 2, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH

## **2. Quy trình, thủ tục rà soát**

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, các văn bản hướng dẫn của ngành cấp trên.

## **IV. Nội dung thực hiện**

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức tổng rà soát, phân loại hộ nghèo, cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, giai đoạn 2022 – 2025.

2. Tổ chức rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định.

## **V. Tổ chức lực lượng rà soát viên**

Trung dụng cán bộ công chức làm rà soát viên là những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực điều tra khảo sát, am hiểu đặc điểm, thông thuộc địa bàn rà soát, có đủ sức khỏe nhằm để đánh giá chính xác các tiêu chuẩn theo quy định.

Mời Mặt trận và các Hội đoàn thể tham gia giám sát.

## **VI. Kinh phí rà soát**

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, giai đoạn 2022-2025 thực hiện theo kế hoạch phân bổ của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện.

## **VII. Tổ chức thực hiện**

### **1. Công chức Văn hoá – Xã hội phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các Ban, ngành, Hội đoàn thể tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm;

- Phối hợp với thôn trưởng các thôn chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tham mưu UBND xã ban hành quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Thực hiện chế độ báo cáo với ngành cấp trên về kết quả rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo quy định

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

## **2. Công chức Tài chính - Kế toán**

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phát sinh trong quá trình rà soát từ nguồn đảm bảo xã hội huyện để công chức phụ trách công tác Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện cho đảm bảo.

## **3. Các công chức ngành liên quan**

Địa chính – Nông lâm nghiệp - Xây dựng và Môi trường, Y tế, các trường học trên địa bàn xã phối hợp với công chức phụ trách công tác LĐTBXH trong việc triển khai thực hiện kế hoạch rà tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận và xác định hộ có mức sống trung bình.

## **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Tổ chức truyền truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện quy trình tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa xã giai đoạn 2022-2025.

## **VIII, Thời gian thực hiện rà soát và chế độ báo cáo**

### **1. Thời gian thực hiện rà soát, xác định**

a) Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm (2022-2025) như sau:

- Định kỳ mỗi năm 01 lần: Thực hiện từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.

- Thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

b) Thời gian thực hiện tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ giai đoạn 2022-2025 từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2023.

c) Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

## **2. Chế độ báo cáo**

a) Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Báo cáo kết quả rà soát thường xuyên: Ngày 05 hằng tháng (từ tháng 02 đến tháng 9 hằng năm), báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên trên địa bàn (nếu có).

- Báo cáo kết quả rà soát định kỳ: Báo cáo kết quả sơ bộ về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ, định kỳ hằng năm cho Chủ tịch UBND cấp huyện trước ngày 05 tháng 10 hằng năm và báo cáo kết quả chính thức trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

b) Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình

Trên đây là Kế hoạch rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, giai đoạn 2022-2025 của UBND xã Ba Bích./.

### ***Nơi nhận:***

- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- BCD rà soát;
- Mặt trận, hội đoàn thể xã;
- 5/5 thôn;
- Lưu: VT, LĐTĐBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Lương**